

## Sơ yếu lý lịch (*Faculty Vitae*)

<b>1. Họ và tên (<i>Name</i>)</b>
- Họ và tên: NGUYỄN THÀNH NHỎ - Full-time
<b>2. Học vị (<i>Education</i>)</b>
- Tiến sĩ: Khoa học Trái đất. <ul style="list-style-type: none"><li>• Ngành học: Hóa học môi trường.</li><li>• Trường cấp bằng: Trường Đại học New Caledonia, Pháp.</li><li>• Năm cấp bằng: 16/08/2018.</li></ul>
- Thạc sĩ: Hóa phân tích. <ul style="list-style-type: none"><li>• Ngành học: Hóa phân tích.</li><li>• Trường cấp bằng: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TpHCM.</li><li>• Năm cấp bằng: 18/06/2013.</li></ul>
- Cử nhân: Hóa học . <ul style="list-style-type: none"><li>• Ngành học: Hóa phân tích.</li><li>• Trường cấp bằng: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TpHCM.</li><li>• Năm cấp bằng: 08/09/2009.</li></ul>
<b>3. Kinh nghiệm làm việc trong môi trường học thuật (<i>Academic experience</i>)</b>
<ul style="list-style-type: none"><li>• Trường Đại học Nguyễn Tất Thành</li></ul>
- Địa chỉ: 300A Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TpHCM.
- Khoa: Khoa Kỹ thuật Thực phẩm và Môi trường.
- Chức vụ: <ul style="list-style-type: none"><li>○ Giảng viên</li><li>○ Trưởng Bộ môn Quản lý Tài nguyên và Môi trường</li></ul>
- Thời gian công tác: từ tháng 07/2019 đến nay
<ul style="list-style-type: none"><li>• Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TpHCM</li></ul>
- Địa chỉ: 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TpHCM
- Khoa: Hóa học
- Chức vụ: <ul style="list-style-type: none"><li>○ Giảng viên</li><li>○ Phó Trưởng Bộ môn Hóa phân tích (từ 11/2018 đến 07/2019)</li></ul>
- Thời gian công tác: từ 09/2009 đến 07/2019
<b>4. Kinh nghiệm làm việc ngoài môi trường học thuật (<i>Non-academic experience</i>)</b>
<b>5. Giấy chứng nhận hoặc chứng chỉ hành nghề (<i>Certifications or professional registrations</i>)</b>
- Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm
<b>6. Các tổ chức nghề nghiệp đã và đang tham gia (<i>Membership in professional organizations</i>)</b>
<b>7. Thành tích và giải thưởng (<i>Honors and awards</i>)</b>
<b>8. Phục vụ cộng đồng - bên trong và bên ngoài nhà trường (<i>Service activities</i>)</b>
<b>9. Lĩnh vực nghiên cứu (<i>Areas of research</i>)</b>
- Hóa học môi trường đất
- Hóa học môi trường nước
- Dịch vụ môi trường của đất ngập nước
- Địa hóa học của chất ô nhiễm vô cơ và hữu cơ ở vùng cửa sông và bờ biển
<b>10. Công bố khoa học, bài thuyết trình, tác phẩm (<i>Publications, presentations, creative works</i>)</b>

### **Đăng trên tạp chí Quốc tế:**

- David F., Meziane T., Marchand C., Rolland G., Pham A., Thanh-Nho N. and Lamy D. (2021). "Prokaryotic abundance, cell size and extracellular enzymatic activity in a human impacted and mangrove dominated tropical estuary (Can Gio, Vietnam)." *Estuarine, Coastal and Shelf Science* 251: 107253.
- Bui T. H., Pham V. S., Thanh-Nho N. and Trieu Q. A. (2021). "Removal of Arsenic from Water Using a Composite of Iron–Manganese Oxide Incorporated Active Rice Husk Silica." *CLEAN – Soil, Air, Water* 49(4).
- Thanh-Nho N., Marchand C., Strady E., Van Vinh T., Taillardat P., Cong-Hau N. and Nhu-Trang T.-T. (2020). "Trace Metal Dynamics in a Tropical Mangrove Tidal Creek: Influence of Porewater Seepage (Can Gio, Vietnam)." *Frontiers in environmental science* 8.
- Taillardat P., Marchand C., Friess D. A., Widory D., David F., Ohte N., Nakamura T., Van Vinh T., Thanh-Nho N. and Ziegler A. D. (2020). "Respective contribution of urban wastewater and mangroves on nutrient dynamics in a tropical estuary during the monsoon season." *Mar Pollut Bull* 160: 111652.
- David F., Marchand C., Van Vinh T., Taillardat P., Thanh-Nho N. and Meziane T. (2020). "Fatty acid compositions of four benthic species along the salinity gradient of a human impacted and mangrove dominated tropical estuary (Can Gio, Vietnam)." *Journal of Sea Research* 166: 101955.
- Noncent D., Strady E., Némery J., Thanh-Nho N., Denis H., Mourier B., Babut M., An N. T., Tuyet N. T. N., Marchand C., Desmet M., Tu T. A., Aimé J., Gratiot N., Tuc D. Q. and Dan N. P. (2020). "Sedimentological and geochemical data in bed sediments from a tropical river-estuary system impacted by a developing megacity, Ho Chi Minh City - Vietnam." *Data in Brief*: 105938.
- Vinh T. V., Marchand C., Linh T. V. K., Thanh-Nho N., Allenbach M. (2020). *Soil and aboveground carbon stocks in a planted tropical mangrove forest (Can Gio, Vietnam)*. AGU Books.
- Thanh-Nho N., Marchand C., Strady E., Huu-Phat N. and Nhu-Trang T.-T. (2019). "Bioaccumulation of some trace elements in tropical mangrove plants and snails (Can Gio, Vietnam)." *Environ Pollut* 248: 635-645.
- Thanh-Nho N., Marchand C., Strady E., Vinh T.-V. and Nhu-Trang T.-T. (2018). "Metals geochemistry and ecological risk assessment in a tropical mangrove (Can Gio, Vietnam)." *Chemosphere* 219: 365-382.
- Taillardat P., Ziegler Alan D., Friess Daniel A., Widory D., David F., Nobuhito O., Takashi N., Jaivime E., Thanh-Nho N., Vinh T. V. and Marchand C. (2019). "Assessing nutrient dynamics in mangrove porewater and adjacent tidal creek using nitrate dual-stable isotopes: A new approach to challenge the Outwelling Hypothesis?" *Marine Chemistry* 214: 103662.
- Vivier B., David F., Marchand C., Thanh-Nho N. and Meziane T. (2019). "Fatty acids, C and N dynamics and stable isotope ratios during experimental degradation of shrimp pond effluents in mangrove water." *Mar Environ Res* 150: 104751.

- David F., Marchand C., Thành-Nho N., Van V. T., Taillardat P. and Meziane T. (2019). "Trophic relationships and basal resource utilisation in the Can Gio Mangrove Biosphere Reserve (Southern Vietnam)." *Journal of Sea Research* 145: 35-43.
- Taillardat P., Ziegler A. D., Friess D. A., Widory D., Truong Van V., David F., Thành-Nho N. and Marchand C. (2018b). "Carbon dynamics and inconstant porewater input in a mangrove tidal creek over contrasting seasons and tidal amplitudes." *Geochimica et Cosmochimica Acta* 237: 32-48.
- Taillardat P., Pim W., Cyril M., Daniel A. F., David W., Paul B., Van Vinh T., Thanh-Nho N. and Ziegler Alan D. (2018a). "Assessing the contribution of porewater discharge in carbon export and CO<sub>2</sub> evasion in a mangrove tidal creek (Can Gio, Vietnam)." *Journal of Hydrology* 563: 303-318.
- David F., Meziane T., Tran-Thi N.-T., Truong Van V., Thanh-Nho N., Taillardat P. and Marchand C. (2018). "Carbon biogeochemistry and CO<sub>2</sub> emissions in a human impacted and mangrove dominated tropical estuary (Can Gio, Vietnam)." *Biogeochemistry* 138(3): 261-275.
- Aimé J., Allenbach M., Bourgeois C., Léopold A., Jacotot A., Vinh T. V., Nho N. T., Patrona L. D. and Marchand C. (2018). "Variability of CO<sub>2</sub> emissions during the rearing cycle of a semi-intensive shrimp farm in a mangrove coastal zone (New Caledonia)." *Mar Pollut Bull* 129(1): 194-206.
- Thanh-Nho N., Strady E., Nhu-Trang T. T., David F. and Marchand C. (2017). "Trace metals partitioning between particulate and dissolved phases along a tropical mangrove estuary (Can Gio, Vietnam)." *Chemosphere* 196: 311-322.
- David F., Marchand C., Taillardat P., Thành-Nho N. and Meziane T. (2018). "Nutritional composition of suspended particulate matter in a tropical mangrove creek during a tidal cycle (Can Gio, Vietnam)." *Estuarine, Coastal and Shelf Science* 200: 126-130.
- Strady E., Tuc D. Q., Némery J., Nho N. T., Guédron S., Sang N. N., Denis H. and Dan N. P. (2017). "Spatial variation and risk assessment of trace metals in water and sediment of the Mekong Delta." *Chemosphere* 179: 367-378.

#### **Đăng trên tạp chí Trong nước:**

- Trần Thị Như Trang, **Nguyễn Thành Nho**, Đỗ Minh Huy, Nguyễn Thành Đức, Bước đầu khảo sát sự phát thải khí nhà kính CO<sub>2</sub> trên kênh rạch của Thành phố Hồ Chí Minh bằng phương pháp buồng nổi, *Tạp chí phát triển khoa học và công nghệ*. Tập 20, số M1-2017: 5-14. ISSN 2588-1078.
- Hoàng Thị Huỳnh Diệu, **Nguyễn Thành Nho**, Nguyễn Văn Đông, Nghiên cứu quy trình chiết đồng thời As, Cd, Cr và Pb trong nước nhiễm mặn và phân tích bằng phổ hấp thụ nguyên tử không ngọn lửa (GF-AAS), *Tạp chí phát triển khoa học và công nghệ*. Tập 17. Số T3-2014: 82-90. ISSN 1859-0128.
- Triệu Quốc An, Lê Thị Huỳnh Mai, Nguyễn Thành Nho, Nguyễn Văn Đông, Điều chế vật liệu cát phủ vàng ứng dụng trong phân tích thủy ngân, *Tạp chí khoa học và công nghệ*. Tập 18. Số T3-2015: 214-223. ISSN 1859-0128.

#### **Đăng trên kỷ yếu hội nghị/ Hội thảo Quốc tế:**

- **Nguyen Thanh-Nho**, Cyril Marchand, Emilie Strady, Nguyen Cong-Hau, Tran-Thi Nhu-Trang. The fate of redox-sensitive metals in a mangrove tidal creek: impact of porewater seepage (Can Gio, Vietnam). The 2nd International Conference on Environment, Resources and Earth Sciences, Ho Chi Minh City, Vietnam. 2021.
- **Thanh-Nho N.**, Vinh T. V. and Pham T. T. (2020). Methodology for assessing the role of mangroves in trace metal (loid) filtration to develop a mechanism of payments for environmental services for mangroves in Vietnam, CIFOR. DOI: 10.17528/cifor/007886. ISBN 978-602-387-136-0
- Pham Thu Thủy, Hoàng Tuấn Long, Đào Thị Linh Chi, Ngô Hà Châu, Hoàng Minh Hiếu, Hoàng Thị Uyên, Hoàng Thị Thu Thủy, Nông Nguyễn Khánh Ngọc, Nguyễn Đình Tiến, Trương Văn Vinh và **Nguyễn Thành Nho**. Who will buy? Potential buyers for mangrove environmental services in Vietnam. Cifor.org No. 291. ISBN 978-602-387-136-0.
- Cyril Marchand, **Nguyen Thanh-Nho**, Emilie Strady, Tran Thi Nhu-Trang. Trace Metals Dynamics in a Mangrove Developing Downstream a Densely Populated Mega-city (Can Gio, Ho Chi Minh City, Vietnam). 5th International Mangrove, Macrobenthos, and Management Meeting (MMM5), Singapore, 2019.
- **Nguyen Thanh-Nho**, Cyril Marchand, Emilie Strady, Frank David, Tran Thi Nhu Trang. Spatial and seasonal variability of trace metals in tropical mangrove estuary (can Gio, Viet nam), The 5th International Symposium on Environmental Analytical Chemistry (ISEAC 5 – ASIA), HCMC VietNam, 2017.
- **Nguyen Thanh-Nho**, Nguyen Van Dong, Selective retention of As(III) and As(V) on different solid phase extraction sorbents on site-sampling for arsenic speciation analysis in ground water, AnalyticaVietNam Processing, HCMC VietNam, 2013: 165-172.

#### **11. Các hoạt động phát triển nghề nghiệp (*Professional development activities*)**

- Giám sát và quản lý sự nhiễm mặn của tầng nước ngầm ven biển.
- Cơ sở về địa chất thủy văn và địa hóa học nước ngầm.
- Khóa Học “thiết bị trong Hóa Phân Tích”, trường đại học Umeå, Thụy Điển.

#### **12. Năng lực giảng dạy (*Teaching competence*)**

- Có khả năng giảng dạy các môn về Hóa học đại cương, Hóa học phân tích, Hóa phân tích môi trường, Quan trắc môi trường, Hóa kỹ thuật môi trường hoặc kỹ thuật môi trường cơ bản.
- Chủ nhiệm và thành viên chính tham gia các đề tài nghiên cứu giúp mở rộng kiến thức trong giảng dạy và năng lực nghiên cứu chuyên sâu.
- Chủ nhiệm đề tài cấp Đại học Quốc gia TpHCM về sự lưu giữ và phân bố của kim loại ở vùng cửa sông và rừng ngập mặn.
- Nghiên cứu và phát triển phương pháp phân tích thành phần kim loại trong các sản phẩm nông nghiệp, dược, khoáng, thực phẩm,...
- Thành viên chính của các đề tài NCKH về động học của thành phần dinh dưỡng và kim loại trong nước bề mặt của sông và vùng cửa sông.
- Đánh giá tác động của thời gian và không gian lên sự phân bố của kim loại và thành phần hữu cơ vùng cửa sông